TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 125/2019/QĐST-HNGĐ	*An Lão, ngày 31 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 214/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Lương Hoàn T, trú tại: Thôn P, xã C, huyện A, Hải Phòng và chị Ôn Thị T', trú tại: Thôn P, xã C, huyện A, Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Hoàn T và chị Ôn Thị T' tự nguyện xây dựng hạnh phúc với nhau và có đăng ký kết hôn ngày 28 tháng 3 năm 2007 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng. Những năm đầu chung sống tình cảm vợ chồng hòa thuận. Đến năm 2017 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, vợ chồng không tìm thấy tiếng nói chung, không tin tưởng nhau về tình cảm dẫn đến cãi vã, xô xát. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Anh T và chị T' cùng làm đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: Anh Lương Hoàn T và chị Ôn Thị T' đều xác nhận vợ chồng có 03 con chung là Lương Thị T1 M, sinh ngày 25 tháng 5 năm 2008; Lương Hoàn Th, sinh ngày 27 tháng 02 năm 2012 và Lương Thị Phương T1, sinh ngày 10 tháng 11 năm 2017. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cho anh Lương Hoàn

T nuôi dưỡng 02 con Lương Thị T1 M và Lương Hoàn Th; giao cho chị Ôn Thị T' nuôi con Lương Thị Phương T1 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Xét việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản và nợ chung: Anh Lương Hoàn T và chị Ôn Thị T' thống nhất tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Lương Hoàn T và chị Ôn Thị T' thỏa thuận, anh T nhận nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Xét việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản thuận tình ly hôn và đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Lương Hoàn T và chị Ôn Thị T' ngày 23 tháng 7 năm 2019 đã thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con. Việc thỏa thuận của anh T, chị T' là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Hoàn T và chị Ôn Thị T' thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hai con Lương Thị T1 M, sinh ngày 25 tháng 5 năm 2008 và Lương Hoàn Th, sinh ngày 27 tháng 02 năm 2012 cho anh Lương Hoàn T nuôi dưỡng; giao con Lương Thị Phương T1, sinh ngày 10 tháng 11 năm 2017 cho chị Ôn Thị T' nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và nợ chung: Anh Lương Hoàn T và chị Ôn Thị T' thống nhất tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí tòa án: Anh Lương Hoàn T nhận nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm

ứng lệ phí là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0017305 ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Anh Lương Hoàn T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã Chiến Thắng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhạn